

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG,
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí <i>(nếu có)</i>	Căn cứ pháp lý
A	Thủ tục hành chính cấp tỉnh					
01	1.014605	Cấp, cấp lại mã số rừng sản xuất là rừng trồng	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn; - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	Điều 14 Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

II. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế (tên cũ)	Tên TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế (tên mới)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
A	Thủ tục hành chính cấp tỉnh						
01	3.000198	Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp	Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp	14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn; - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính công ích	- Công nhận lâm phần tuyển chọn: 600.000 đồng/lô giống; - Công nhận vườn giống: 2.400.000 đồng/vườn giống; - Bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với hoạt động bình tuyển, công nhận do cơ quan địa phương thực hiện.	Khoản 7 Điều 6 Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế (tên cũ)	Tên TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế (tên mới)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
02	3.000179	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng lâm nghiệp	Cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng lâm nghiệp	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn; - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	Điều 9 Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
03	1.007916	Phê duyệt nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế	Nộp tiền trồng rừng thay thế	- 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp nộp tiền trồng rừng thay thế tại địa phương nơi thực hiện dự án; - 27 ngày làm việc đối với trường hợp bố trí	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn; - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	Điều 11 Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế (tên cũ)	Tên TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế (tên mới)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				thực hiện trồng rừng thay thế tại địa phương khác.			
04	1.000045	Xác nhận bảng kê lâm sản	Xác nhận bảng kê lâm sản	- Trường hợp không phải xác minh: trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cần xác minh nguồn gốc lâm sản: trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cần xác minh nguồn gốc lâm sản mà có nhiều nội dung phức tạp: trong	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn; - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	Điều 5 Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp được sửa đổi bổ sung bởi khoản 2 Điều 20 Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế (tên cũ)	Tên TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế (tên mới)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			

III. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh					
01	3.000180	Cấp lại giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng lâm nghiệp do bị mất, bị hỏng	Khoản 8 Điều 9 Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	Chi cục Kiểm lâm